

Số: 58 /2021/QĐ-UBND

Hòa Bình, ngày 17 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng,
Phó Trưởng phòng và các chức danh tương đương của đơn vị thuộc,
trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; Trưởng phòng,
Phó Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường
thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thuộc tỉnh Hòa Bình**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và
Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản
quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính
phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành
phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm
2014 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân
dân huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính
phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng
4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy
ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 108/2020/NĐ-
CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của
Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định*

tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 398/TTr-STNMT, ngày 20 tháng 8 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và các chức danh tương đương của đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; Trưởng phòng, Phó Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thuộc tỉnh Hòa Bình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28 tháng 9 năm 2021 và thay thế Quyết định số 26/2017/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và các chức danh tương đương thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố của tỉnh Hòa Bình.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh ;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chánh VP, các Phó Chánh VPUBND tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NVK (V80b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Bùi Văn Khánh

QUY ĐỊNH

**Điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng,
Phó Trưởng phòng và các chức danh tương đương của đơn vị thuộc, trực
thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; Trưởng phòng, Phó Trưởng Phòng Tài
nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố
thuộc tỉnh Hòa Bình**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 58 /2021/QĐ-UBND
ngày 17 / 9 /2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình)*

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quyết định này quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và các chức danh tương đương của đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Hòa Bình. Cụ thể gồm:

1. Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.
2. Chi Cục trưởng, Phó Chi Cục trưởng Chi cục thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.
3. Giám đốc, Phó Giám đốc các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.
4. Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

Quy định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân khi thực hiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, quy hoạch, đánh giá, luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng các chức danh lãnh đạo các tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện.

Điều 2. Nguyên tắc áp dụng

1. Tiêu chuẩn nêu trong Quy định này là căn cứ để xem xét bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, quy hoạch, đánh giá, luân chuyển cán bộ và xây dựng kế hoạch đào tạo,

bồi dưỡng nhằm chuẩn hoá đội ngũ công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý theo từng chức danh.

2. Tiêu chuẩn nêu trong Quy định này là căn cứ để cơ quan có thẩm quyền thực hiện việc giám sát, kiểm tra công tác bổ nhiệm đối với chức danh lãnh đạo các tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

3. Công chức, viên chức khi được xem xét bổ nhiệm, bổ nhiệm lại giữ chức vụ cấp trưởng, phó các tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố phải đảm bảo các tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh theo quy định về tiêu chuẩn tại Quy định này và các quy định của pháp luật có liên quan.

4. Việc áp dụng thực hiện tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo các tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố phải đảm bảo nguyên tắc dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch và tuân thủ đúng thẩm quyền, quy trình, thủ tục theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Vị trí chức trách

1. Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Trưởng phòng chuyên môn, Chi Cục trưởng, Giám đốc các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở; Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (gọi chung là người đứng đầu) là người chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở, trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị được giao phụ trách.

2. Phó Chánh Văn phòng, Phó Chánh Thanh tra, Phó Trưởng phòng chuyên môn, Phó Chi Cục trưởng, Phó Giám đốc các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở; Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, (gọi chung là cấp phó của người đứng đầu) là người giúp người đứng đầu phụ trách, theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở, trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Tiêu chuẩn chung

1. Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống

a) Là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, trung thành với lợi ích của Đảng, của Quốc gia, dân tộc và nhân dân; có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên quyết đấu tranh với các hành vi sai trái, lệch lạc, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; bảo vệ và chấp hành các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

b) Có tinh thần trách nhiệm cao, đặt lợi ích của Đảng, nhân dân, tập thể lên trên lợi ích của cá nhân; có đạo đức trong sáng, tác phong làm việc khoa học, chủ động, dân chủ, quyết đoán, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm.

c) Gương mẫu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; không tham nhũng, có tinh thần đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí; có ý thức tổ chức kỷ luật, trung thực, thẳng thắn, không cơ hội, gán bó mật thiết và được nhân dân tín nhiệm.

d) Phong cách làm việc dân chủ, quan hệ thân tình, bình đẳng với đồng nghiệp, gần gũi với quần chúng. Có khả năng quy tụ, đoàn kết nội bộ, có ý thức xây dựng tập thể vững mạnh, làm việc có hiệu quả, có uy tín, được tập thể công chức, viên chức trong đơn vị tín nhiệm.

đ) Bản thân và gia đình gương mẫu, chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương. Không lợi dụng chức vụ, quyền hạn hoặc để người thân và gia đình lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để mưu lợi riêng. Có trách nhiệm với gia đình và cộng đồng; có ý thức chăm lo đến đời sống vật chất, tinh thần của công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị; sâu sát với cơ sở, được nhân dân, cán bộ, đảng viên tín nhiệm.

e) Yên tâm công tác, chấp hành nghiêm sự phân công của cơ quan có thẩm quyền và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

2. Về năng lực

a) Có năng lực tham mưu và tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tài nguyên và môi trường, nhiệm vụ của phòng và tương đương thuộc đơn vị trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

b) Có khả năng tham mưu, đề xuất giải pháp, phương pháp quản lý phục vụ cho hoạt động quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường ở địa phương, nhiệm vụ công tác của phòng và tương đương thuộc đơn vị trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

c) Có năng lực, kinh nghiệm điều hành, tổ chức, quản lý; có khả năng quy tụ, tổ chức cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan để chủ trì và phối hợp với các cấp, các ngành, địa phương, các đơn vị, các phòng và tương đương thuộc đơn vị thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Hiểu biết:

a) Nắm vững các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tài nguyên và môi trường, các lĩnh vực khác có liên quan và nắm bắt được các quy định, quy hoạch, kế hoạch ngắn hạn, dài hạn của ngành Tài nguyên và Môi trường do địa phương ban hành, của đơn vị trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

b) Hiểu biết sâu về chuyên môn, nghiệp vụ của lĩnh vực phụ trách thuộc ngành tài nguyên và môi trường, thuộc đơn vị trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

c) Hiểu biết về tình hình chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, đối ngoại của địa phương, đất nước.

4. Trình độ:

a) Tốt nghiệp Đại học trở lên, có chuyên ngành đào tạo phù hợp với chức danh lãnh đạo, quản lý theo vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên.

c) Trình độ Tin học, ngoại ngữ: Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

5. Về tuổi bổ nhiệm

- Công chức, viên chức được đề nghị bổ nhiệm lần đầu giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý hoặc đề nghị bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý cao hơn thì tuổi bổ nhiệm phải còn đủ 05 năm công tác tính từ khi thực hiện quy trình bổ nhiệm; Trường hợp đặc biệt báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Trường hợp cán bộ hiện đang giữ chức vụ do yêu cầu công tác cán bộ và điều động, bổ nhiệm chức vụ mới tương đương thì không áp dụng điều khoản này. Trường hợp cán bộ, công chức đã thôi giữ chức vụ lãnh đạo, sau một thời gian

công tác nếu được xem xét để bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, thì điều kiện về tuổi thực hiện như quy định khi bổ nhiệm lần đầu.

6. Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

7. Các quy định khác:

a) Đảm bảo đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện được quy định bởi các luật chuyên ngành.

b) Trong danh sách quy hoạch của chức danh bổ nhiệm hoặc tương đương với chức danh bổ nhiệm.

c) Có đầy đủ hồ sơ cá nhân, lý lịch được cơ quan chức năng có thẩm quyền xác minh, có bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

d) Không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của Đảng và của pháp luật; không đang trong thời hạn xử lý kỷ luật, không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật viên chức quy định tại Điều 82 của Luật Cán bộ, công chức được sửa đổi, bổ sung tại khoản 17 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức, Điều 56 Luật Viên chức được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức.

Điều 5. Điều kiện tiêu chuẩn bổ nhiệm lần đầu người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở

1. Đảm bảo tiêu chuẩn chung tại Điều 4 quy định này.

2. Kinh nghiệm công tác

a) Đối với người đứng đầu: Đã có thời gian từ đủ 03 năm trở lên đảm nhận nhiệm vụ và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ: Phó Trưởng phòng và tương đương trở lên hoặc là công chức, viên chức đã có thời gian công tác trong cơ quan hành chính nhà nước hoặc đơn vị sự nghiệp công lập từ đủ 05 năm trở lên trong đó có ít nhất 03 năm được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ.

b) Đối với cấp phó của người đứng đầu: Là công chức, viên chức đã có thời gian công tác trong cơ quan hành chính nhà nước hoặc đơn vị sự nghiệp công lập từ đủ 03 năm trở lên.

3. Có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp hoặc tương đương trở lên đối với người đứng đầu; từ sơ cấp hoặc tương đương trở lên đối với cấp phó của người đứng đầu.

4. Có chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng lãnh đạo cấp phòng theo quy định của Bộ Nội vụ.

5. Ngoài các tiêu chuẩn nêu tại khoản 1, 2, 3, 4 Điều này, chức danh Chánh Thanh tra Sở, Phó Chánh Thanh tra Sở phải đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định của Luật Thanh tra và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Điều 6. Điều kiện tiêu chuẩn bổ nhiệm lần đầu người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

1. Đảm bảo tiêu chuẩn chung tại Điều 4 Quy định này.
2. Kinh nghiệm công tác: Theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Quy định này.
3. Có chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng lãnh đạo cấp phòng theo quy định của Bộ Nội vụ.
4. Có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp hoặc tương đương trở lên đối với người đứng đầu, từ sơ cấp hoặc tương đương trở lên đối với cấp phó của người đứng đầu.

Điều 7. Điều kiện tiêu chuẩn bổ nhiệm lại người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở

Có đủ điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 6, khoản 7 Điều 4 Quy định này và đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn sau:

1. Hoàn thành nhiệm vụ trong thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý.
2. Đối với người đứng đầu: Có chứng chỉ bồi dưỡng chương trình chuyên viên chính hoặc tương đương trở lên.
3. Đối với cấp phó của người đứng đầu: Có trình độ lý luận chính trị từ Trung cấp trở lên.

Điều 8. Điều kiện tiêu chuẩn bổ nhiệm lại người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Có đủ điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 6, khoản 7 Điều 4, Quy định này và đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn sau:

1. Hoàn thành nhiệm vụ trong thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý.
2. Đối với cấp phó của người đứng đầu: Có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Kể từ ngày Quy định này có hiệu lực thi hành, việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thuộc tỉnh Hòa Bình phải tuân thủ các tiêu chuẩn quy định tại văn bản này. Trong trường hợp các văn bản viện dẫn quy định các tiêu chuẩn thay đổi thì áp dụng theo văn bản mới.

2. Đối với những trường hợp công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý đã được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại trước khi Quy định này có hiệu lực nhưng chưa đáp ứng tiêu chuẩn về văn bằng, chứng chỉ tại Quy định này, có trách nhiệm tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng để đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo Quy định. Thời hạn bổ sung, hoàn thiện tiêu chuẩn là 01 (một) năm kể từ ngày Quy định này có hiệu lực.

Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.